

Bản án số: **03/ 2018/ HNGĐ-ST.**

Ngày: 08/ 3/ 2018.

*“V/v: Ly hôn giữa anh*

*M và chị H”*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG, TỈNH GIA LAI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hồ Việt Cảm.
2. Ông Đinh Văn Vinh.

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Đình Mão là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

Trong ngày 08/ 3/ 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/ 2017/ TLST-HNGĐ ngày 20/ 11/ 2017 về tranh chấp: **“*Kiến xin ly hôn, yêu cầu giải quyết về con chung*”** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/ 2018/ QĐST-HNGĐ ngày 22/ 01/ 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Đinh Văn M, sinh năm 1976;

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977;

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

*Anh M vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, chị H lần thứ hai vắng mặt tại phiên tòa .*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Anh Đinh Văn M và chị Nguyễn Thị H qua thời gian quen biết, tìm hiểu đã tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn (*ĐKKH*) tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã T, huyện T, tỉnh Bình Định vào ngày 04/12/2000.

Quá trình chung sống, vợ chồng anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh M trình bày là do vợ chồng không hợp tính tình nhau, khác nhau về quan điểm sống, khác nhau trong suy nghĩ, trong công việc làm ăn; bản thân anh luôn chăm lo làm ăn, sống mẫu mực nhưng chị H lại xem thường hạnh phúc gia đình, không lo làm ăn nên cuộc sống hôn nhân căng thẳng và không hạnh phúc, mạnh ai người đẩy sống. Nay anh xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng, vợ

chồng không còn tình cảm với nhau nữa nên anh đề nghị Tòa giải quyết cho anh và chị H được ly hôn với nhau.

Về phía chị H, chị có quan điểm là ly hôn hay không thì tùy anh M quyết định, chị chiều theo ý của anh M.

**2. Về con chung:** Anh M và chị H có 01 con chung tên Đinh Thị Yên T, sinh ngày 28/12/2001. Sau khi ly hôn, anh M đồng ý giao cháu T cho chị H nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động; do chị H chưa yêu cầu nên anh M không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

**3. Về tài sản chung:** Anh M trình bày là anh và chị H tự thỏa thuận giải quyết với nhau nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về nợ chung:** Anh M trình bày là anh và chị H không có nợ chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Các tài liệu, chứng cứ được nguyên đơn giao nộp, gồm:** 01 Sổ hộ khẩu gia đình đứng tên chủ hộ Đinh Văn H (*bản sao*), 01 Sổ hộ khẩu gia đình đứng tên chủ hộ Nguyễn Thị H (*bản sao*), 01 Giấy CMND mang tên Nguyễn Thị H (*bản sao*), 01 Giấy chứng nhận kết hôn mang tên Đinh Văn M-Nguyễn Thị H (*bản sao*), 01 Trích lục khai sinh mang tên Đinh Thị Yên T (*bản sao*).

**Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh:** Anh M và chị H tự nguyện tiến tới hôn nhân, có ĐKKH tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Bình Định vào ngày 04/12/2000; anh chị có 01 con chung là cháu Đinh Thị Yên T, sinh ngày 28/12/2001. Điều này được thể hiện qua chứng cứ do anh M giao nộp là Trích lục kết hôn mang tên Đinh Văn M-Nguyễn Thị H (*bản sao*) và Trích lục khai sinh mang tên Đinh Thị Yên T (*bản sao*).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] **Về tố tụng dân sự:** Anh Đinh Văn M có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai giải quyết việc hôn nhân của anh chị. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

[2] **Về quan hệ hôn nhân:** Anh M và chị H tự nguyện tiến tới hôn nhân, có ĐKKH tại UBND thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai vào ngày 04/12/2000 nên quan hệ hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận.

Quá trình chung sống, giữa anh chị đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh M trình bày là do vợ chồng không hợp tính tình nhau, khác nhau về quan điểm sống, khác nhau trong suy nghĩ, trong công việc làm ăn; bản thân anh luôn chăm lo làm ăn, sống mẫu mực nhưng chị H lại xem thường hạnh phúc gia đình, không lo làm ăn nên cuộc sống hôn nhân căng thẳng và không có hạnh phúc, mạnh ai người đấy sống. Về phía chị H thì chị có quan điểm là ly hôn hay không thì tùy anh M quyết định, chị chiều theo ý của anh M. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức nhiều phiên hòa giải, tạo điều kiện cho anh chị đoàn tụ gia đình nhưng việc hòa giải không thực hiện được do chị H luôn vắng mặt.

Vì vậy, xét mâu thuẫn vợ chồng giữa anh M và chị H đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần căn cứ quy định tại các Điều 51 và 56 của Luật Hôn nhân & Gia đình (HN&GD) năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh M, xử cho anh M được ly hôn với chị H.

[3] **Về con chung:** Anh M và chị H có 01 con chung tên Đinh Thị Yến T, sinh ngày 28/12/2001. Sau khi ly hôn, anh M đồng ý giao cháu T cho chị H nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động. Xét quan điểm của anh M là tự nguyện và đúng pháp luật, không trái với nguyện vọng của con chung nên được HĐXX chấp nhận. Do chị H chưa có yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con nên anh M không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] **Về tài sản chung:** Theo anh M thì anh và chị H tự thỏa thuận giải quyết với nhau về tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết; vì vậy, HĐXX không xem xét. Đối với chị H, do chị chưa có ý kiến trình bày về phần tài sản chung nên nếu chị và anh M có tranh chấp với nhau thì chị có quyền khởi kiện anh M trong vụ kiện dân sự khác.

[5] **Về nợ chung:** Theo anh M thì anh và chị H không có nợ chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết; vì vậy, HĐXX không xem xét. Đối với chị H, do chị chưa có ý kiến trình bày về phần nợ chung nên nếu chị và anh M có tranh chấp với nhau thì chị có quyền khởi kiện anh M trong vụ kiện dân sự khác.

[6] **Về án phí LH-ST:** Anh M phải chịu theo quy định là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật HN&GD năm 2014;

- Căn cứ các Điều 144, 147, 227, 228, 238 và 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Văn M, xử cho anh M được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

**2. Về con chung:** Giao cháu Đinh Thị Yến T, sinh ngày 28/12/2001 cho chị H trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động; do chị H chưa yêu cầu nên anh M không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu họ không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3. Về án phí LH-ST:** Anh M phải chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh M đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0007158 ngày 20/ 11/ 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, anh M đã nộp đủ án phí LH-ST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, hai đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm ./.

**Nơi nhận:**

- TA tỉnh Gia Lai;
- VKS Kbang;
- THA Kbang;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã nơi ĐKKH;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hồng Phương**